

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4. năm 2013

QUY ĐỊNH
THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH ngày 29/11/2005 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn.

Thẻ lệ làm việc, biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

I. MỤC TIÊU

- Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

II. THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Phiếu biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin: họ tên, mã số cổ đông/người đại diện hợp pháp cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua, biểu quyết và bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa điều khiển cuộc họp. Các đại biểu và nhà đầu tư tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và Thư ký họp Đại hội cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.

5. Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Danh sách đề cử, ứng cử, Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước khi biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết, cổ đông biểu quyết bằng cách gior Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
6. Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.

Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác ... khi không được Chủ tọa yêu cầu; thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc thẻ biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Thẻ biểu quyết mới và phải nộp lại Thẻ biểu quyết cũ.

Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Thẻ biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Thẻ biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông / đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.
7. Tổ chức kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu thực hiện đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Chủ tọa đoàn.
8. Thông qua quyết định:

Quyết định của đại hội đồng cổ đông chỉ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
9. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông qua trước khi bế mạc.

III. THẺ LỆ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2013-2017 theo các nội dung dưới đây:

1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự đại hội hoặc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội (theo danh sách cổ đông chốt ngày 29/03/2013).

2. Số lượng thành viên HDQT, BKS được bầu

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 24 Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn, số lượng thành viên HDQT Công ty là năm (05) người.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn, số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty phải có ba (03) người.

Nhiệm kỳ: 2013 - 2017

3. Tiêu chuẩn các ứng viên tham gia HDQT và BKS

- **Tiêu chuẩn ứng viên tham gia HDQT (theo khoản 1 Điều 110 Luật doanh nghiệp 2005)**
 - Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;
 - Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty.
- **Tiêu chuẩn ứng viên tham gia BKS (theo Điều 37 Điều lệ Công ty và Điều 18 Thông tư 121/2012/TT-BTC)**
 - Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác.
 - Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
 - Thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HDQT và BKS

Quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Theo khoản 2 Điều 24 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được quyền đề cử hoặc ứng cử người vào Hội đồng quản trị của Công ty. Cổ đông có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị. Số

người được ứng cử hoặc đề cử theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định như sau: từ trên 5% đến dưới 10% được đề cử 1 người, từ 10% đến dưới 30% được đề cử 2 người, từ 30% đến dưới 50% được đề cử 3 người, từ 50% đến dưới 65% được đề cử 4 người và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Theo khoản 2 Điều 36 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được quyền đề cử hoặc ứng cử người vào Ban kiểm soát của Công ty. Cổ đông có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Số người được ứng cử hoặc đề cử theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định như sau: từ trên 5% đến dưới 10% được đề cử 1 người, từ 10% đến dưới 30% được đề cử 2 người, từ 30% đến dưới 50% được đề cử 3 người, từ 50% đến dưới 65% được đề cử 4 người và nếu từ 65% trở lên được đề cử 5 người.

5. Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 104 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và Điều 29 của Nghị định 102/2010/NĐ-CP.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng cử viên HĐQT và BKS đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định và theo đề nghị của HĐQT / BKS đương nhiệm trong trường hợp không đủ số lượng ứng cử viên HĐQT / BKS cần thiết.
- Mỗi cổ đông tham gia được phát một phiếu bầu Hội đồng quản trị và một phiếu bầu Ban Kiểm soát cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.
- Cổ đông lựa chọn từ **1 đến 5 thành viên** trong số các ứng cử viên HĐQT và lựa chọn từ **1 đến 3 thành viên** trong số các ứng cử viên BKS. **Cổ đông phải ghi rõ Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn và gạch lên cả họ và tên của ứng cử viên không chọn.**
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần đại diện sở hữu (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS. Theo đó, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x Số lượng Thành viên bầu vào HĐQT hoặc BKS.

Cụ thể:

✓ *Đối với bầu HĐQT:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 5

✓ *Đối với bầu BKS:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 3

- Cổ đông có thể chia số phiếu bầu của mình để bầu cho các ứng cử viên HĐQT hoặc BKS mà mình lựa chọn với số phiếu bầu khác nhau với điều kiện tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên đó **không được cao hơn tổng số phiếu bầu của mình có.**
- Trường hợp cổ đông có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu HĐQT hoặc BKS và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.

❖ **Ví dụ nguyên tắc bầu dồn phiếu:**

Cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu tại đại hội là 1.000 cổ phần, như vậy tổng số phiếu bầu của cổ đông khi thực hiện bầu cho HĐQT là $1000 \text{ cp} \times 5 \text{ người} = 5.000$ phiếu bầu.

Cổ đông có thể bầu cho các ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn với số phiếu bầu cụ thể như sau:

- Ứng cử viên 1:	2.500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 2:	500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 3:	_____
- Ứng cử viên 4:	500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 5:	500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 6:	1.000 phiếu bầu
Cộng:	5.000 phiếu bầu

Hoặc:

- Ứng cử viên 1:	2.500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 2:	_____
- Ứng cử viên 3:	_____
- Ứng cử viên 4:	500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 5:	500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 6:	1.000 phiếu bầu
Cộng:	4.500 phiếu bầu

Hoặc:

- Ứng cử viên 1:	5.000 phiếu bầu
- Ứng cử viên 2:	_____
- Ứng cử viên 3:	_____
- Ứng cử viên 4:	_____
- Ứng cử viên 5:	_____
- Ứng cử viên 6:	_____
Cộng:	5.000 phiếu bầu

...

6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

• **Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu. Trường hợp Ban tổ chức chưa ghi đầy đủ tên của ứng cử viên trên phiếu bầu (trường hợp toàn bộ ứng cử viên phải giới thiệu tại đại hội) thì khi biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên, cổ đông tự điền đầy đủ họ và tên ứng cử viên vào phiếu bầu trước khi tiến hành bầu cử.

• **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

- Phiếu bầu cử HĐQT và BKS được in thống nhất, được đóng dấu treo phía trên lá phiếu.
- Phiếu bầu cử có thể hiện mã số cổ đông, họ và tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện, tổng số phiếu bầu cử, danh sách ứng cử viên, chữ ký của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền;

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
- **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**
 - Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
 - Phiếu gạch xóa, sửa chữa, không còn nguyên vẹn, ghi thêm và/hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó;
 - Phiếu không ghi số phiếu bầu đối với ứng viên được chọn hoặc không gạch tên của ứng viên không chọn;
 - Phiếu bầu vượt quá số ứng viên theo quy định.
 - Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên;
 - Số phiếu bầu cho các ứng cử viên ghi bằng % hoặc tỷ lệ hoặc hệ số...

7. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- **Ban Kiểm phiếu:**

Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Hướng dẫn cổ đông bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có thông báo bỏ phiếu của Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

8. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cụ thể: đối với HĐQT là 5 người và đối với Ban kiểm soát là 3 người.

Trường hợp có những ứng viên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

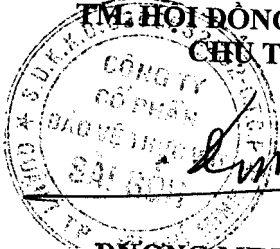
9. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ % số cổ phần cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số cổ phần cổ đông tham gia dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số phiếu bầu và tỷ lệ % phiếu bầu trên tổng số cổ phần tham dự họp của từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

IV. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy định này được xin ý kiến thông qua tại Đại hội và có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

DƯƠNG MINH QUANG